TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – THANH HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-KDTM	*Thanh Hóa, ngày 11 tháng 09 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 09 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 04/2025/TLST-KDTM ngày 19 tháng 08 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP P (O)

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà T, A T, P. A, TP Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Huy Q – Chức vụ: Giám đốc T1

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm: 1990

Địa chỉ: C L, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*:

Anh Trần Văn Q1, sinh năm: 1983 (Số C: 038083008044)

Chị Bùi Thị H, sinh năm: 1986 (Số CCCD: 038186039244)

Cùng địa chỉ: Thôn Thành Phong, xã Tây Đô, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ngân hàng TMCP P với anh Trần Văn Q1 và chị Bùi Thị H thống nhất anh Trần Văn Q1 và chị Bùi Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP P số tiền tính đến ngày 03/09/2025 là 1.121.557.590 đồng (Một tỷ một trăm hai mươi mốt triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm chín mươi đồng), trong đó: Tiền nợ gốc là: 1.099.701.506 đồng; Tiền nợ lãi trong hạn là 15.427.865; Nợ lãi quá hạn 6.428.219 đồng.

2.2. Về trách nhiệm trả nợ: Anh Trần Văn Q1 và chị Bùi Thị H sẽ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền 1.121.557.590 đồng (Một tỷ một trăm hai mươi mốt triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm chín mươi đồng).

Kể từ ngày tiếp theo ngày 03/09/2025 anh Trần Văn Q1 và chị Bùi Thị H còn phải trả cho ngân hàng TMCP P tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số ST25003580/2025/PBD/HĐCTD ký ngày 23/01/2025 trên số dư nợ gốc còn lại cho tới khi tất toán khoản vay.

2.3. Nếu anh Trần Văn Q1 và chị Bùi Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận Ngân hàng P được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế kể cả việc kê biên, phát mãi, xử lý tài sản bảo đảm đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số ST25003580/2025/PBD/HĐTC Ngày 23/01/2025 của Văn phòng C, B L, phường Đ, thành phố T (nay là phường H), tỉnh Thanh Hóa. Chi tiết tài sản bảo đảm như sau: Bất động sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 352, tờ bản đồ số 27. Theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DQ 910846, vào sổ cấp GCN: CN 02081 do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện T (Nay là Chi nhánh văn phòng Đ) cấp ngày 06/01/2025. Địa chỉ thửa đất: Thôn Đ, xã T, huyện T (nay là xã V), tỉnh Thanh Hóa

2.4. Về án phí:

Anh Trần Văn Q1 và chị Bùi Thị H phải chịu 22.823.363 đồng (Hai mươi hai triệu tám trăm hai mươi ba nghìn ba trăm sáu mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP P được hoàn trả lại số tiền 22.678.000 đồng (Hai mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi tám nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm Ngân hàng đã nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa, theo biên lai số 0000386 ngày 18/08/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Hải